

Bản án số: 177/2017/HSST

Ngày: 19 /9/2017

NHÂN DANH

Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa việt nam

Toà án nhân dân quận cầu giấy - thành phố hà Nội
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lương

Các hội thẩm nhân dân :
- Bà Vũ Mỹ Thuận
- Ông Lê Đình Can

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy : Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2017/HSST ngày 01/ 9/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2017/HSST ngày 07/9/2017 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn C** – Sinh năm: 1993; Nơi ĐKKHKT: ngõ 17, phố Đ, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: đường V, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn S; Con bà: Nguyễn H; Chồng: Cao A có 2 con, lớn 5 tuổi, nhỏ 4 tuổi; Theo danh bản, chỉ bản số 0165 lập ngày 12/5/2017 tại Công an quận Cầu Giấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bắt quả tang ngày 09/5/2017. Hiện bị can đang tạm giam tại trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. SG: 2878P1/M2.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lê T** - sinh năm 1973; Nơi ĐKKHKT: phố H, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội; Hiện trú tại: phố C, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Anh **Lê L** - sinh năm 1987; HKTT tại: Xã L, huyện H, tỉnh P; Hiện trú tại: phường V, quận G, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

Nhận thấy:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/5/2017, tổ công tác công an phường V, quận G làm nhiệm vụ tại số 4, phố H, phường Q, quận G, phát hiện Nguyễn C, Lê T và Lê L có biểu hiện nghi vấn, đã tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong áo ngực của C có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong có 2 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng

nghi là ma túy. Tổ công tác đó lập biên bản, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa C, T và L về trụ sở công an để làm việc.

Công an thu giữ:

Của Nguyễn C 01 điện thoại di động loại Asus màu trắng bên trong có sim số 01282214703

Của Lê T 01 điện thoại di động Bavapen B35 bên trong có sim số 01685312992, 01 điện thoại di động Vetu không có sim.

Của Lê L 01 điện thoại di động Mobell màu trắng bên trong có sim số 01678006456 và 500.000đ.

Kết luận giám định số 3199 ngày 26/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại hêrôin, trọng lượng 0,305 gam. Tinh thể bên trong 01 gói nilon là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,343gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn C khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 09/5/2017, C đang ở phòng trọ, thì nhận được điện thoại từ số 01685332992 của T là người yêu của C vào số 01282214703 của C bảo sẽ qua đón C đi có việc. 15 phút sau, T đến nơi và đưa cho C 01 gói nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nilon bên trong có chứa 02 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và bảo C cầm hộ. C biết đó là ma túy và nghĩ số ma túy trên là của T để T sử dụng. C cầm số ma túy trên và cất giấu vào trong áo lót ngực bên trái. Sau đó, T điều khiển xe máy Honda Dream BKS 29K6-2843 chở C đi nhưng không nói với C là đi đâu. Trên đường đi, T có đưa điện thoại của mình cho C và bảo khi nào có ai gọi điện thì nghe. Khi có cuộc gọi đến từ số 01678006456 gọi đến số 01685312992 của T, T bảo C nghe máy vì đây là số điện thoại của L, bạn xã hội của T. C nghe điện thoại thì L hỏi “đã qua chưa?”, theo ý T, C trả lời là “sắp đến rồi” và được L nhắn cho địa chỉ đến số 4, phố H, phường Q, quận G, Hà Nội. Sau đó, T chở C qua địa chỉ trên. Khi đến nơi, T dừng xe, C thấy L đang đi từ quán nước bên đường đến chỗ T và C thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ. Lúc bị bắt giữ, L đang cầm tiền trên tay. Số ma túy bị thu giữ, C không biết T mua ở đâu.

Xét nghiệm nước tiểu của C cho kết quả dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra, Lê T khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2017, T mượn của một người bạn xã hội tên M (chưa rõ lai lịch) 01 chiếc xe máy Honda Dream BKS 29K6-2843 để sử dụng. Sau đó T điều khiển xe máy đến đón C đi chơi. Trên đường đi, C có bảo T đưa C đến số 4, phố H, phường Q, quận G để gặp L. Khi đến nơi, T dừng xe thì thấy L đi từ quán nước bên đường đến chỗ T và C thì bị lực lượng công an kiểm tra thu giữ tang vật. Lúc bị bắt giữ, L đang cầm tiền trên tay. Trước đó, khoảng 14 giờ ngày 09/5/2017 L có gọi điện từ số điện thoại 01678006456 đến số điện thoại 0168312992 của T để hỏi mua ma túy nhưng T bảo không có ma túy để bán cho L. Từ trước đến nay T chưa bán ma túy cho L lần nào. Việc C cất giấu ma túy trong người T không biết.

Xét nghiệm nước tiểu của T cho kết quả dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra Lê L khai: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ 10 phút ngày 09/5/2017 L đã gọi điện từ số 01678006456 đến số điện thoại 01685312992 của T hỏi mua 500.000 đồng heroin. T đồng ý và hẹn L đến số 4, phố H, phường Q, quận G để giao ma túy. Khoảng 15h ngày 09/5/2017 khi T cùng C đến gặp L, L chuẩn bị giao dịch mua ma túy thì bị bắt giữ. L khai trước đây đã từng mua ma túy của T một vài lần, gần đây nhất là vào khoảng 20h ngày 08/5/2017 tại đầu ngõ Đ, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Xét nghiệm nước tiểu của L dương tính với ma túy. Cơ quan công an đã gửi thông báo về địa phương để quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê T, ngoài lời khai của Nguyễn C, Lê L không còn tài liệu nào khác khẳng định Lê T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lê L, do đó cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Lê T.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K6 – 2843 T khai mượn của người bạn tên M (hiện nay chưa rõ lai lịch). Quá trình điều tra xác định: Kết luận giám định số 4389/KL-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, số khung, số máy 031677 là nguyên thủy. Tra cứu tại cơ quan cảnh sát giao thông không tìm thấy chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy trên, nhưng đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu. Do vậy, cơ quan điều tra đó tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Quá trình điều tra xác định 04 chiếc điện thoại di động thu giữ của C, của T và của L không liên quan đến vụ án.

Bản Cáo trạng số 190/CT- VKS ngày 01/9/2017 Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, truy tố Nguyễn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm Sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1, Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Nguyễn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo và người liên quan điện thoại di động.

Bị cáo Nguyễn C thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, là phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 09/5/2017, Tại trước cửa số 4, phố H, phường Q, quận G, tổ công tác phát hiện Nguyễn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,305 gam Heroin và 0,343gam Methamphetamine trong người với mục đích sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy quyết định truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Phạm tội lần này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng cũng cần phải xử lý nghiêm khắc để mang tính răn đe. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 - BLHS là tởn tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS là phù hợp.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 điều 194 và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ với mức án mà Viện Kiểm Sát đề xuất xử phạt các bị cáo, và trách nhiệm bồi thường dân sự là có cơ sở chấp nhận.

Về vật chứng: Tịch tịch tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo. 04 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và của những người liên quan không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K6 – 2843 thu giữ của T có số khung, số máy 031677, cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu để xử lý sau nên không xem xét trong vụ án này.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại điểm a, Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

Vì các lẽ trên,

quyết định

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng: Khoản 1, Điều 194; Điều 33, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 76, 99, điều 231, điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn C** 32(ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 gói giấy bạc là heroin có trọng lượng 0,305gam và 01 gói nilon là methamphetamine trọng lượng 0,343gam, số ma túy được đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn C 01 điện thoại di động kiểu dáng Asus màu trắng bên trong có sim số 01282214703, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại anh Lê T 01 điện thoại di động kiểu dáng Bavapen B35 màu nâu trắng bên trong có sim số 01685312992, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vetu màu đen đã bị bật nắp đây pin không có sim, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại anh Lê L 01 điện thoại di động kiểu dáng Mobell màu trắng bên trong có sim số 01678006456, điện thoại đã qua sử dụng và 500.000đ và biên bản giao tiền ngày 01/9/2017.

Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 194 ngày 01/9/2017

3. Bị cáo Nguyễn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xét xử.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; Người liên quan
- Lưu HSVA, Văn phòng TA.

**Thay mặt Hội đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Lương

TÒA ÁN NHÂN DÂN

Quận cầu giấy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Toà án nhân dân quận cầu giấy – TP Hà nội

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Lương**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà **Vũ Mỹ Thuận**
+ Ông **Lê Đình Can**

Căn cứ vào các điều 199, 222 của bộ luật tố tụng hình sự

Vào hồi giờ ngày 19/9/2017 tại phòng nghị án Toà án nhân dân quận Cầu Giấy. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án, vụ án hình sự đã thụ lý số 165/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn C – Sinh năm: 1993; Nơi ĐKKHKT: ngõ 17, phố Đ, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: đường V, phường X, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn S; Con bà: Nguyễn H; Chồng: Cao A có 2 con, lớn 5 tuổi, nhỏ 4 tuổi; Theo danh bản, chỉ bản số 0165 lập ngày 12/5/2017 tại Công an quận Cầu Giấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bắt quả tang ngày 09/5/2017. Hiện bị can đang tạm giam tại trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. SG: 2878P1/M2.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

A - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Kết quả biểu quyết: 3/3 bằng 100%.

B - Về điều luật áp dụng: Áp dụng: Khoản 1, Điều 194; Điều 33, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 76, 99, điều 231, điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Kết quả biểu quyết: 3/3 bằng 100%.

C - Về hình phạt: Xử phạt: **Nguyễn C** 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 bằng 100%.

D - Các vấn đề khác:

Về vật chứng của vụ án : Tịch thu tiêu hủy 02 gói giấy bạc là heroin có trọng lượng 0,305gam và 01 gói nilon là methamphetamine trọng lượng 0,343gam, số ma túy được đựng trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn C 01 điện thoại di động kiểu dáng Asus màu trắng bên trong có sim số 01282214703, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại anh Lê T 01 điện thoại di động kiểu dáng Bavapen B35 màu nâu trắng bên trong có sim số 01685312992, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Vetu màu đen đã bị bật nắp đây pin không có sim, điện thoại đã qua sử dụng.

Trả lại anh Lê L 01 điện thoại di động kiểu dáng Mobell màu trắng bên trong có sim số 01678006456, điện thoại đã qua sử dụng và 500.000đ.

Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 194 ngày 01/9/2017

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 bằng 100%

Biên bản kết thúc hội giờ phút ngày 19/9/2017. Đã đọc lại cho mọi người nghe nhất trí và cùng ký tên dưới đây.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

